

Bản án số: 76 /2022/HS-ST
Ngày 08/ 07 / 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh và ông Nguyễn Hoàng Hợp.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 07 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXX ST-HS ngày 17 tháng 06 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/ 2022/ HSST - QĐ, ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với:

1/ Các bị cáo:

1.1 Họ và tên: Vũ Văn L. Sinh năm: 1978. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; con ông Vũ Văn Khánh (Đã chết) và bà Vũ Thị Th; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2021, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

1.2 Họ và tên: Nguyễn Văn Ph. Sinh năm: 1994. Giới tính: Nam
Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Nguyễn Văn C, đã chết và bà Lê Thị Th; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Bùi Thị Th; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 03 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2021, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

Người bào chữa cho bị cáo Ph: Bà Lê Thị Thanh Hiên - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt)

1.3 Họ và tên: Tô Long H. Sinh năm: 1972. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Tô Xuân Th đã chết và bà Đỗ Thị H; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 45/2012/HSST ngày 10/8/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 6/02/2017; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2021, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Văn Nh, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Ch, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (có mặt)

3. Người làm chứng:

3.1 Ông Vũ Văn Th, sinh năm 1963; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

3.2 Anh Lưu Đình T, sinh năm 1998; địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

3.3 Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

3.4 Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn Thọ B, xã T, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

3.5 Anh Nguyễn Công Ch, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn Th, xã Th, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

3.6 Anh Trương Văn Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

3.7 Anh Vũ Văn L, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (có mặt)

3.8 Anh Vũ Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

3.9 Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1997; thôn X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn L là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 12 giờ 10 phút ngày 29/12/2021 Công an huyện Yên Mỹ bắt quả tang Luật cùng Đặng Văn Nh và Lưu Đình T sử dụng ma túy tại vườn cây của ông Vũ Văn Th ở thôn Đ, xã H, huyện Y. Thu giữ 01 chai nhựa cao 20cm, viên cổ chai màu xanh, nắp chai màu

cam, bên trong chứa dung dịch chất lỏng, nắp chai đục 02 lỗ hình tròn đối xứng, một lỗ gắn với ống thủy tinh hình tròn, đường kính 0,5cm, dài khoảng 18cm, một đầu ống thủy tinh gắn với ống hút nhựa màu xanh, hình tròn, đường kính 0,5cm (bên trong chai nhựa), đầu còn lại (bên ngoài chai nhựa) gắn với quả cầu thủy tinh, đường kính 02cm, bên trong bám dính chất kết tinh màu nâu trắng, lỗ trên nắp chai còn lại được gắn với đoạn hút nhựa hình tròn đường kính 0,5cm, dài 25cm, được niêm phong kí hiệu M2; 01 bật lửa ga màu đỏ, kích thước (7,5x2,5)cm tại vị trí van ga gắn với ống nhựa màu trắng hình tròn, đường kính 0,2cm, dài 2,5cm, đầu còn lại ống nhựa đầu nối với ống kim loại hình tròn, đường kính 0,3cm, dài 0,8cm và gắn với lò xo dài 1,2cm được cuộn bên ngoài là giấy; 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (9,5x2,5)cm; thu tại túi áo khoác phía trong, bên trái trước ngực Luật 01 túi nilon kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, phía bên ngoài túi được dán băng dính màu đen, được niêm phong kí hiệu M1; 01 điện thoại di động màu tím đen, nhãn hiệu SONY XPERIA, bên trong lắp 01 sim. L khai nhận ma túy mua của Nguyễn Văn Ph. Khám xét địa điểm vườn cây nhà ông Vũ Văn Th và nơi ở của Vũ Văn L nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 29/12/2021 Công an huyện Yên Mỹ đi khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn Ph, khi đến thôn Đ, xã Đ, bắt quả tang Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo khoác phía ngoài bên trái Ph đang mặc 01 túi nilon màu trắng, viền túi màu xanh, kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ghi kí hiệu M; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh, bên trong lắp 02 sim và số tiền 1.150.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Ph thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi viền màu đỏ có kích thước (6x5)cm, bên trong có chứa 06 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu xanh đều có kích thước (1,5x1)cm bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng, niêm phong ghi kí hiệu K1; 01 chai nhựa cao 16cm, đường kính đáy 05cm bên ngoài quần lớp băng dính đen, nắp chai bằng nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ tròn đối xứng đều có đường kính 0,5cm, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu trắng xanh tím dài 30cm, đường kính 0,5cm, một lỗ có gắn công thủy tinh dài 20cm, phần bên ngoài đầu công hình cầu có đường kính 1,5cm bên trong có bám dính chất màu trắng, tại cuối công thủy tinh ở trong chai có gắn đoạn ống hút nhựa màu đỏ xanh quần băng dính đen dài 6cm, có đường kính 0,5cm, niêm phong ghi kí hiệu K2; 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 đoạn ống nhựa màu tím trắng đen dài 12cm, đường kính 0,5cm; 01 cân tiểu ly dạng hình hộp chữ nhật màu đen kích thước (15x7x2)cm có chữ Pocket Scale.

Vũ Văn L khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/12/2021 L gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Ph hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, Ph đồng ý và hẹn L ra đầu cầu thôn Ó, thôn Đ, xã Đ, huyện Y. Sau khi mua được ma túy, L về nhà, chuẩn bị 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa đựng nước, công thủy tinh, ống hút nhựa, bật lửa và mang sang vườn cây nhà ông Vũ Văn Th lắp ghép bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. L đổ một phần ma túy đá vừa mua được vào công thủy tinh, phần còn lại cất vào túi áo. Sau đó, L gọi điện Đặng Văn Nh đến sử dụng ma túy, thì Nh và Lưu Đình T cùng đến.

Nguyễn Văn Ph khai nhận: Khoảng 18 giờ 28/12/2021 Ph đến nhà Tô Long H nhờ H mua ma túy, H đồng ý. Ph thuê xe taxi của anh Nguyễn Văn T chở Ph và H đi mua ma túy, H chỉ đường cho anh T đến nhà Nguyễn Hồng Nh sinh năm 1990 ở tổ dân phố Ch, thị trấn Tr, huyện G, Thành Phố Hà Nội. Trên đường đến nhà Nh, Ph vào một quán điện thoại ven đường nhờ chuyển số tiền 1.500.000 đồng vào số tài khoản của H, sau đó nhờ H chuyển cho Nh, khi đến gần nhà Nh, H bảo đỗ xe chờ bên ngoài, một mình H đi vào giao dịch mua ma túy. Một lúc sau, H đi ra xe và đưa cho Ph 01 gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng sau đó tất cả đi về. Sau khi về nhà, Ph san thành nhiều túi nhỏ và cất giấu trong buồng tủ quần áo. Đến khoảng 17 giờ 20 phút ngày 29/12/2021, Ph đang trên đường đi đến khu vực sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang. Các lời khai ban đầu Ph khai nhận bán cho Luật 01 túi ma túy với giá 1.000.000 đồng, các lời khai sau Ph thay đổi và cho rằng không bán ma túy cho L.

Tô Long H khai nhận: Là người giúp Ph mua 1.500.000 đồng ma túy của Nh, H giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno màu xanh đen bên trong có 01 sim. Khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ: tại gầm bàn học sinh gian phòng ngủ phía bên phải tầng 2 có 01 chai thủy tinh cao 20cm, nắp chai bằng nhựa màu trắng được đục 02 lỗ đối xứng, một lỗ gắn với ống thủy tinh dài khoảng 21cm hình tròn, đường kính 0,5cm, một đầu cắm ở trong chai gắn với ống hút nhựa, đầu còn lại bên ngoài gắn với quả cầu thủy tinh hình tròn, đường kính 2cm, bên trong bám dính chất keo màu đen, một lỗ còn lại gắn với ống thủy tinh hình tròn, đường kính 0,5cm, một đầu cắm vào trong chai, một đầu nối với ống hút nhựa dài khoảng 60cm, được niêm phong ghi kí hiệu KX1; thu trên mặt bàn học sinh kê trong phòng ngủ tầng hai 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x2)cm, có dán băng dính màu đen bên ngoài, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon kích thước (5x4)cm miệng túi có viền đỏ và 01 túi nilon kích thước (2x1,5)cm bên trong các túi đều bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 bật lửa gas màu đỏ được niêm phong ghi kí hiệu KX2; thu trong phòng ngủ 01 khẩu súng tự chế, kích thước dài 90cm, báng súng bằng gỗ rộng 16cm, dày 3cm, nòng súng bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 01cm, được niêm phong ghi kí hiệu KX3, thu trong tủ quần áo kê tại phòng ngủ 01 gói nilon kích thước (11x7)cm bên trong chứa các viên kim loại, hình cầu, đường kính 0,5cm, được niêm phong ghi kí hiệu KX4.

Các kết luận giám định:

Số 69 ngày 01/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi kí hiệu M1, có khối lượng 0,440g là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất màu nâu bám dính trong 01 công thủy tinh niêm phong ghi kí hiệu M2, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,418g Methamphetamine trong niêm phong ghi kí hiệu M1, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong M2.

Số 70 ngày 01/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi kí hiệu M1, có khối lượng là 0,267g, là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng

tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi kí hiệu K1, có tổng khối lượng là 1,333g, là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất màu nâu bám dính trong 01 công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu K2, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,248g Methamphetamine trong niêm phong kí hiệu M1 và 1,249g Methamphetamine trong niêm phong kí hiệu K1, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu K2.

Số 72 ngày 02/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên ra Kết luận: Mẫu chất màu nâu đen bám dính trong 01 công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu KX1, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quần băng dính đen kí hiệu KX2-1, trong niêm phong ghi kí hiệu KX2, có khối lượng 0,198g, là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 túi nilon màu trắng, kí hiệu KX2-2, trong niêm phong ghi kí hiệu KX2, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi, được kí hiệu KX2-3, trong niêm phong ghi kí hiệu KX2, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại 01 chai thủy tinh gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu KX1; 0,184g Methamphetamine trong 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quần băng dính màu đen, được kí hiệu là KX2-1, 01 túi nilon màu trắng, được kí hiệu là KX2-2, 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ ở miệng túi, kí hiệu KX2-3 trong niêm phong ghi kí hiệu KX2.

Số 1430 ngày 08/04/2022, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khẩu súng kí hiệu KX3 gửi giám định là súng hơi, thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng. Sử dụng khẩu súng này bắn đạn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương. Các viên kim loại kí hiệu KX4 gửi giám định là đạn sử dụng bắn được bằng khẩu súng trên.

Đối với ông Vũ Văn Th không biết L, Nh, T đến sử dụng ma túy tại vườn nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn T không biết mục đích Ph thuê xe chở lên Hà Nội để làm gì, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Lưu Đình T và Đặng Văn Nh, quá trình điều tra xác định, L là người chuẩn bị ma túy, công cụ, trực tiếp lắp ráp, khò ma túy cho các đối tượng cùng sử dụng nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 05/5/2022 Công an huyện Yên Mỹ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng ma túy.

Vũ Văn L khai, Đặng Văn Nh đưa 1.000.000 đồng cho L để mua ma túy về cùng sử dụng, quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh Nh là người khởi xướng và đưa tiền cho L nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Hồng Nh là người bán ma túy cho H, triệu tập nhiều lần Nh không đến làm việc, nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với 01 khẩu súng tự chế, kích thước dài 90cm, báng súng bằng gỗ rộng 16cm, dày 3cm, nòng súng bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 01cm và 01 gói nilon kích thước (11x7)cm bên trong chứa các viên kim loại, dạng viên bi hình cầu, đường kính 0,5cm thu giữ là của H, do H tự chế sử dụng để bắn chim. Ngày 05/5/2022, Công an huyện Yên Mỹ xử phạt vi phạm hành chính đối với H theo quy định.

Bản cáo trạng số 67 /CT-VKS-YM ngày 01/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo Vũ Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn Ph về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Tô Long H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Văn L khai nhận: Bị cáo trực tiếp gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Ph hỏi mua 1.000.000đồng ma túy, mục đích để sử dụng, số tiền mua ma túy là do Nh đưa, sau khi mua ma túy xong bị cáo về nhà lấy đồ để sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống thủy tinh, bật lửa...mang sang vườn nhà ông Th và đổ một phần ma túy vào cống, rồi gọi Nh đến sử dụng. Khi cả ba đang sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bị cáo đang mặc 01 túi nilon bên trong là ma túy, số ma túy này bị cáo cất để lần sau sử dụng. Tiền mua ma túy do Đặng Văn Nh đưa cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Ph: Khi xét hỏi ban đầu bị cáo khai nhận có nhờ Tô Long H mua hộ 1.500.000 đồng ma túy vào ngày 28/12/2021, khi nhờ bị cáo nói mua về để sử dụng, nên H đồng ý đã mua giúp. Sau khi mua về bị cáo san thành 09 gói nhỏ, đã sử dụng 03 gói, còn lại 06 gói, khi Công an huyện Yên Mỹ khám nhà đã thu giữ. Chiều ngày 29/12/2021 bắt bị cáo ở trước nhà Tô Long H không thu giữ gói ma túy nào trên người bị cáo, bị cáo không bán ma túy cho Vũ Văn L. Quá trình xét hỏi, đấu tranh, giải thích thì bị cáo Nguyễn Văn Ph thay đổi lời khai và thừa nhận mục đích mua ma túy về để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời phục vụ việc nghiện hút. Sau khi nhờ Tô Long H mua hộ 1.500.000 đồng ma túy, về nhà bị cáo có sử dụng một lần, sau đó chia tách ma túy được 09 gói nhỏ. Ngày 29/12/2021 bị cáo có bán cho Vũ Văn L hai gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, chiều cùng ngày bị cáo mang 01 gói ma túy, mục đích đến rủ H đi sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện phát hiện, khám xét thu giữ gói ma túy trên người, khám nhà bị cáo thu giữ 06 gói nhỏ. Bị cáo khẳng định toàn bộ số ma túy bán cho Luật, số ma túy thu giữ trên người và số ma túy thu giữ tại nhà, chính là số ma túy bị cáo nhờ Tô Long H mua hộ ngày 28/12/2021. Khi bán ma túy cho L thì bị cáo không nói cho H biết. Quá trình điều tra bị cáo không nhận bán ma túy cho L mục đích để chối tội, nay bị cáo khai rõ để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Tô Long H khai nhận: Bị cáo và Nguyễn Văn Ph là bạn nghiện chơi với nhau, nên khi Ph nói mua hộ ma túy để Ph sử dụng, thì bị cáo đã đồng

ý và đã mua ma túy của Nguyễn Hồng Nh ở tổ dân phố Chính Tr, thị trấn Tr, huyện G, Thành Phố Hà Nội với số tiền 1.500.000 đồng hộ Ph. Nếu Ph nói mua ma túy về để bán, thì bị cáo không mua giúp. khi Ph bán ma túy cho L bị cáo không biết, Ph không nói cho bị cáo biết, khi nghe tin Ph bị bắt bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Anh Đặng Văn Nh trình bày: Anh và Vũ Văn L là bạn bè của nhau, anh không đưa tiền, không bảo L đi mua ma túy, khi anh và T đến chơi thì mới biết L gọi đến sử dụng ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ có quan điểm: Tại phiên tòa ban đầu bị cáo Nguyễn Văn Ph không nhận bán ma túy cho bị cáo L, sau thời gian xét hỏi, đấu tranh, giải thích thì bị cáo Ph đã thừa nhận bán 1.000.000 đồng ma túy cho bị cáo Vũ Văn L vào ngày 29/12/2021, lời nhận tội bị cáo Ph tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của L, nên có căn cứ xác định bị cáo Ph đã bán 1.000.000 đồng ma túy cho bị cáo L vào ngày 29/ 12 / 2021. Từ các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, có cơ sở kết luận số ma túy bị cáo Ph nhờ bị cáo H mua hộ ngày 28/12/2021, chính là số ma túy thu giữ trên người, nơi ở Phương và số ma túy L mua của Ph, nên đại diện Viện kiểm sát rút phần truy tố đối với Nguyễn Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Nguyễn Văn Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tô Long H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn L. Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph. Điểm b Khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Long H. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm 03 tháng tù đến 09 năm tù; Bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Tô Long H từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy: 0,418g (*Không thấy bốn một tám gam*) Methamphetamine trong niêm phong ghi kí hiệu M1, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong M2, được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 69/ MT - PC 09; 0,248g (*Không thấy hai bốn tám gam*) Methamphetamine trong niêm phong kí hiệu M1, 1,249g (*Một thấy hai bốn chín gam*) Methamphetamine trong niêm phong kí hiệu K1, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu K2, được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 70/ MT - PC; 01 chai thủy tinh gắn ống hút

nhựa và công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu KX1, 0,184g (*Không thấy một tám bốn gam*) Methamphetamine trong 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quần băng dính màu đen, được kí hiệu là KX2-1, 01 túi nilon màu trắng, được kí hiệu là KX2-2, 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ ở miệng túi, kí hiệu KX2-3 trong niêm phong ghi kí hiệu KX2 được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 72/ MT - PC 09; 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (7,5 x 2,5)cm, tại vị trí van gas gắn với ống nhựa màu trắng dài 2,5cm, đường kính 0,2cm đầu còn lại của ống nhựa gắn với ống kim loại dài 0,8cm và gắn với lò xo dài 1,2cm; 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (9,5 x 2,5)cm; 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (7,5 x 2,5)cm, tại vị trí van gas gắn với ống nhựa màu trắng dài 1cm, đường kính 0,2cm, đầu còn lại của ống nhựa gắn với ống kim loại dài 06cm, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 đoạn ống nhựa màu tím trắng đen dài 12cm, 01 cân tiểu ly dạng hình hộp chữ nhật kích thước (15 x 7 x 2)cm có chữ Pocket Seole.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu tím đen, nhãn hiệu Sony Xperia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12 màu xanh; 01 điện thoại di động màu trắng tím đen nhãn hiệu Oppo Reno. Tịch thu cho tiêu hủy 01 sim số thuê bao 0988 248 132; 01 lắp sim số thuê bao 0961 783 724, 01 lắp sim số thuê bao 0975 509 444 và 01 lắp sim thuê bao 0913860576.

Đề nghị hoàn trả anh Đặng Văn Nh 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, tím đen, bên trong có 01 sim số 0961663573.

Đề nghị sung ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng và hoàn trả bị cáo Nguyễn Văn Ph 150.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Ph: Trình bày lời bào chữa và có ý kiến tại phiên tòa bị cáo Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp tiền án phí, đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo và đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt một số người làm chứng các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ đều có quan điểm đề nghị HĐXX. xét xử vắng mặt những người làm chứng, HĐXX. xét thấy những người làm chứng vắng mặt đã có lời khai ở cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử, nên HĐXX. căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh:

[3.1] Đối với Vũ Văn L: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn L khai nhận khi bị cáo cùng Đặng Văn Nh và Lưu Đình T đang sử dụng ma túy tại vườn nhà anh Th thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện bắt giữ, thu giữ các vật chứng có liên quan và thu trong túi áo khoác của L 01 túi nilon kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, lời khai của bị cáo L phù hợp với biên bản vụ việc từ bút lục 89 - 91, biên bản lời khai của bị cáo từ bút lục 301 - 304, phù hợp với các lời khai của Đặng Văn Nh và Lưu Đình T các đối tượng đều khai nhận, L là người đổ ma túy túy vào cống, dùng bật lửa đốt cho ma túy tan chảy bốc hơi để cả ba cùng sử dụng. Chất tinh thể màu trắng còn lại trong cống và gói tinh thể màu trắng thu giữ trong túi áo khoác trên người L theo Kết luận giám định số 69 của phòng khoa học kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên đã kết luận đều là ma túy loại Methamphetamine, trong đó số trong cống không xác định được khối lượng, còn số thu trong áo khoác L mặc trên người có khối lượng 0,440g. Các kết quả xét nghiệm của L bút lục 293, Nh bút lục 261, T bút lục 246 cả ba đều dương tính với Methamphetamine. Nên HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 29/12/2021, tại vườn cây của ông Vũ Văn Th ở cánh đồng thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Vũ Văn L, Đặng Văn Nh và Lưu Đình T cùng sử dụng ma túy, L, Nh và T cùng khẳng định ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do L bỏ ra, nên hành vi của Vũ Văn L đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. 0,440g Methamphetamine thu giữ trên người L, mục đích để dành, sử dụng ở lần khác, nên hành vi cất giữ 0,440g Methamphetamine của L đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3.2] Đối với Nguyễn Văn Ph và Tô Long H:

Tại phiên tòa ban đầu bị cáo Nguyễn Văn Ph không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo L, sau đó bị cáo đã thay đổi lời khai và thừa nhận trưa ngày 29/12/2021 bán 1.000.000 đồng ma túy cho bị cáo Vũ Văn L, lời nhận tội của bị cáo Ph phù hợp với lời khai của bị cáo L tại phiên tòa và các lời khai trong quá trình điều tra, bị cáo L đều khai nhận mua 1.000.000 đồng ma túy của bị cáo Ph, phù hợp với biên bản lấy lời khai của bị cáo Ph tại bút lục 345; 346 - 347 bị cáo đều khai nhận có bán cho bị cáo L 1.000.000 đồng ma túy, lời khai của hai bị cáo L và Ph phù hợp với biên bản mở niêm phong để kiểm tra điện thoại của L và Ph từ bút lục 104 - 113, các tài liệu này thể hiện L và Ph gọi điện và nhắn tin cho nhau mua ma túy, theo các kết luận giám định của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên đã kết luận ma túy thu giữ của L và Ph đều là Methamphetamine, nên HĐXX có đủ cơ sở xác định ngày 29/12/2021 bị cáo Ph đã bán cho bị cáo L 1.000.000 đồng ma túy.

Bị cáo Ph xác định số ma túy bán cho bị cáo L và số ma túy thu giữ trên người và thu tại nhà bị cáo chính là số ma túy bị cáo đã nhờ bị cáo H mua hộ ngày 28/12/2021 với giá 1.500.000 đồng, HĐXX xét thấy, quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận mua hộ bị cáo Ph 1.500.000 đồng ma túy vào ngày 28/12/2021, vì vậy khi bị cáo Ph bị bắt thì bị cáo đã đến cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ đầu thú, lời khai của hai bị cáo Ph, H phù hợp với số ma túy thu giữ trên người Ph 01 gói, nơi ở của Ph 06 gói và số ma túy bị cáo Ph bán cho bị cáo L 02 gói, tổng 09 gói, bằng với số ma túy bị cáo Ph chia tách sau khi bị cáo H mua hộ, do vậy có căn cứ khẳng định ngày 28/ 12/ 2021 bị cáo H mua hộ bị cáo Ph 1.500.000 đồng ma túy, sau đó bị cáo Ph đã chia tách được 09 gói nhỏ, số ma túy bị cáo Ph bán cho L và số ma túy thu giữ của Ph chính là số ma túy bị cáo H mua hộ, do vậy bị cáo Ph chỉ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ rút phần truy tố bị cáo Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật.

Theo các Kết luận giám định số 69; 70; 71 của phòng khoa học kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên thì số ma túy thu giữ của bị cáo L là 0,440g, số ma túy thu giữ của bị cáo Ph là 1,6g, nên bị cáo Ph phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với 2,040g, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khi khám nhà bị cáo H thu giữ 01 gói nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng, theo Kết luận giám định số 72 của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,198g. H khai nhận nguồn gốc ma túy do bị cáo mua trước đó 07 ngày mục đích để sử dụng, nên hành vi của H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H và Ph đều khẳng định khi Ph nhờ H mua hộ ma túy, thì Ph nói mua để sử dụng, không nói mua để bán lại, khi Ph bán ma túy cho L thì H không biết, nên H không phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm cùng Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy nhiên số ma túy Ph cất giấu trên người và nơi ở là 1,6 gam là do H mua hộ ngày 28/12/2021, nên H phải chịu trách nhiệm đối với số ma túy này theo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do vậy bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L, Ph và H đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, bị cáo H đã đến cơ quan Công an huyện Yên Mỹ đầu thú, bị cáo Ph có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được chính quyền địa phương xác nhận, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự, bị cáo H, Ph được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội của địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh, dành cho các bị cáo một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy

hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì mới cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo đều phạm tội với lỗi cố ý, đều thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, do vậy nay cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cơ quan chức năng giáo dục, cải tạo, có như vậy các bị cáo mới đủ điều kiện cai nghiện, từ bỏ ma túy, là người có ích và không gây nguy hiểm cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 0,418g (*Không thấy bốn tám gam*) Methamphetamine trong niêm phong ghi kí hiệu M1, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong M2, được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 69/ MT - PC09; 0,248g (*Không thấy hai bốn tám gam*) Methamphetamine trong niêm phong kí hiệu M1, 1,249g (*Một thấy hai bốn chín gam*) Methamphetamine trong niêm phong kí hiệu K1, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu K2, được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 70/ MT - PC; 01 chai thủy tinh gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu KX1, 0,184g (*Không thấy một tám bốn gam*) Methamphetamine trong 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quấn băng dính màu đen, được kí hiệu là KX2-1, 01 túi nilon màu trắng, được kí hiệu là KX2-2, 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ ở miệng túi, kí hiệu KX2-3 trong niêm phong ghi kí hiệu KX2 được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 72/ MT - PC 09; 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (7,5 x 2,5)cm, tại vị trí van gas gắn với ống nhựa màu trắng dài 2,5cm, đường kính 0,2cm đầu còn lại của ống nhựa gắn với ống kim loại dài 0,8cm và gắn với lò xo dài 1,2cm; 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (9,5 x 2,5)cm; 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (7,5 x 2,5)cm, tại vị trí van gas gắn với ống nhựa màu trắng dài 1cm, đường kính 0,2cm, đầu còn lại của ống nhựa gắn với ống kim loại dài 06cm, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 đoạn ống nhựa màu tím trắng đen dài 12cm, 01 cân tiểu ly dạng hình hộp chữ nhật kích thước (15 x 7 x 2)cm có chữ Pocket Seole, là chất cầm lưu hành và là công cụ, dụng cụ các bị cáo đã dùng vào việc sử dụng ma túy, nay tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu tím đen, nhãn hiệu Sony Xperia bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0988 248 132 trong niêm phong ký hiệu M3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12 màu xanh, bên trong lắp 02 sim số thuê bao 0961 783 724 và 0975 509 444 trong niêm phong ký hiệu M2; 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Oppo Reno bên trong có lắp 01 sim thuê bao 0913 860 576 các bị cáo đã dùng liên lạc mua ma túy nay tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại, các lắp sim tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu trắng, tím đen, bên trong có 01 sim số 0961663573, thu giữ của anh Đặng Văn Nh, không liên quan đến tội phạm, nay hoàn trả anh Nh.

Đối với số tiền 1.150.000đồng thu giữ của bị cáo Ph, trong đó có 1.000.000 đồng tiền bán ma túy cho bị cáo L, tịch thu 1.000.000 đồng nộp ngân

sách, còn 150.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, nên hoàn trả bị cáo.

[9] Đối với lời khai của L cho rằng Nh là người đưa tiền cho L bảo L đi mua ma túy để cùng sử dụng, sau khi mua ma túy về đã gọi Nh đến sử dụng. Nh không thừa nhận đưa tiền cho L đi mua ma túy, khi L gọi điện chỉ nói đến chơi, do đang ngồi chơi với T lên Nh rủ tuần đi cùng, ngoài lời khai của L không có tài liệu nào chứng minh, nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự của Nh.

[10] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H, quá trình điều tra xác minh là Nguyễn Hồng Nh sinh năm 1990 ở số nhà 26, đường Ngô Xuân Q, thị trấn Tr, huyện G, thành phố Hà Nội, quá trình điều tra Nhung vắng mặt, chưa làm việc được với Nh, nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định.

[11] Đối với 01 khẩu súng tự chế, kích thước dài 90cm, báng súng bằng gỗ rộng 16cm, dày 3cm, nòng súng bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 01cm. Kết luận giám định số 1430 ngày 08/4/2022, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận, không phải vũ khí quân dụng, H tự chế sử dụng để bắn chim. Ngày 05/5/2022, Công an huyện Yên Mỹ xử phạt vi phạm hành chính đối với H là đúng quy định.

[12] Đối với ông Vũ Văn Th không biết L, Nh, T đến vườn sử dụng ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

[13] Đối với anh Nguyễn Văn T là người chở Ph và H đi mua ma túy ở Hà Nội, anh T chỉ biết chở Ph và H lên Hà Nội chơi, không biết Ph và H đi mua ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

[14] Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn Ph thuộc hộ nghèo còn đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1 / Áp dụng:

Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn L.

Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph.

Điểm b Khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Long H.

2/ Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Tô Long H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3/ Xử phạt:

Bị cáo Vũ Văn L 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

Bị cáo Nguyễn Văn Ph 04(bốn) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

Bị cáo Tô Long H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

4/ Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

5/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,418g (*Không thấy bốn một tám gam*) Methamphetamine trong niêm phong ghi kí hiệu M1, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong M2, được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 69/ MT - PC 09; 0,248g (*Không thấy hai bốn tám gam*) Methamphetamine trong niêm phong kí hiệu M1, 1,249g (*Một thấy hai bốn chín gam*) Methamphetamine trong niêm phong kí hiệu K1, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu K2, được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 70/ MT - PC; 01 chai thủy tinh gắn ống hút nhựa và công thủy tinh trong niêm phong ghi kí hiệu KX1, 0,184g (*Không thấy một tám bốn gam*) Methamphetamine trong 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quấn băng dính màu đen, được kí hiệu là KX2-1, 01 túi nilon màu trắng, được kí hiệu là KX2-2, 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ ở miệng túi, kí hiệu KX2-3 trong niêm phong ghi kí hiệu KX2 được đựng trong hộp niêm phong ký hiệu 72/ MT - PC 09; 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (7,5 x 2,5)cm, tại vị trí van gas gắn với ống nhựa màu trắng dài 2,5cm, đường kính 0,2cm đầu còn lại của ống nhựa gắn với ống kim loại dài 0,8cm và gắn với lò xo dài 1,2cm; 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (9,5 x 2,5)cm; 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 bật lửa gas màu đỏ kích thước (7,5 x 2,5)cm, tại vị trí van gas gắn với ống nhựa màu trắng dài 1cm, đường kính 0,2cm, đầu còn lại của ống nhựa gắn với ống kim loại dài 06cm, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 đoạn ống nhựa màu tím trắng đen dài 12cm, 01 cân tiểu ly dạng hình hộp chữ nhật kích thước (15 x 7 x 2)cm có chữ Pocket Seole.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu tím đen, nhãn hiệu Sony Xperia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12 màu xanh; 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo Reno. Tịch thu cho tiêu hủy 01 sim số thuê bao 0988 248 132; 01 lắp sim số thuê bao 0961 783 724, 01 lắp sim số thuê bao 0975 509 444 và 01 lắp sim thuê bao 0913 860 576.

Hoàn trả anh Đặng Văn Nh 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu trắng, tím đen, bên trong có 01 sim số 0961663573.

Sung ngân sách nhà nước 1.000.000 (Một triệu đồng), hoàn trả bị cáo Nguyễn Văn Ph 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tình trạng vật chứng theo biên bản bảo giao vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục Thi hành án Dân sự ngày 28/ 06 / 2022.

Tiền theo giấy ủy nhiệm chi ngày 28/06/2022 giữa Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Mỹ.

6/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Vũ Văn L và Tô Long H mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Ph.

7/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- UBND xã H, UBND xã Đ, huyện Y;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Ngô Xuân Quỳnh